

Số: 1794/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi
và Quyết định đầu tư Dự án Làng hòa bình Việt Nam - Hàn Quốc
(KVPVP) tại tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị Quyết số 45/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Làng Hòa bình Việt Nam - Hàn Quốc (KVPVP) tại tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Bản ghi nhớ tài trợ Dự án Làng Hòa bình Việt Nam - Hàn Quốc tỉnh Quảng Ngãi ký ngày 17/3/2022 giữa UBND tỉnh Quảng Ngãi và Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc (KOICA);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 311/TTr-SKHĐT ngày 28/11/2022, Công văn số 2630/SKHĐT-KGVX ngày 12/12/2022 và ý kiến của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo thẩm định số 4644/BCTĐ-SNNPTNT ngày 16/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và Quyết định đầu tư Dự án Làng Hòa bình Việt Nam - Hàn Quốc (KVPVP) tại tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Dự án Làng Hòa bình Việt Nam - Hàn Quốc (KVPVP) tại tỉnh Quảng Ngãi.

2. Cơ quan chủ quản: UBND tỉnh Quảng Ngãi

3. Chủ đầu tư: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi.

4. Tổ chức lập báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: Tổ chuẩn bị Dự án của tỉnh Quảng Ngãi với sự hỗ trợ kỹ thuật của UNDP.

5. Nhà tài trợ: Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc (KOICA) thông qua Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP).

6. Sự cần thiết đầu tư dự án:

Dự án KVPVP tại Quảng Ngãi được phê duyệt và thực hiện sẽ góp phần hỗ trợ tích cực và tạo nhiều cơ hội phát triển ngành nông nghiệp của tỉnh cũng như các xã trong vùng Dự án được bền vững và thích ứng tốt hơn với biến đổi khí hậu trong thời gian tới, tác động đến việc thực thi hệ thống chính sách hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn, nông dân một cách tích cực, đồng bộ và mạnh mẽ hơn gắn với thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, liên kết xây dựng, phát triển các sản phẩm theo Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) của tỉnh và các chương trình, dự án khác nhằm đạt các mục tiêu góp phần cơ cấu lại nông nghiệp, tăng năng suất, phát triển và tăng thu nhập. Dự án góp phần tăng cường khả năng thích ứng cho người dân ở các khu vực mục tiêu bằng cách xây dựng hạ tầng kinh tế-xã hội thích ứng tốt thông qua xây dựng nhà ở và trạm y tế xã chống bão, lũ.

7. Mục tiêu dự án:

7.1. Mục tiêu tổng quát: Tăng cường trao quyền cho các cộng đồng địa phương của tỉnh Quảng Ngãi để phát triển cộng đồng nông thôn hài hòa, an toàn, có khả năng thích ứng và thịnh vượng thông qua việc nâng cao tiếp cận đất đai đã được rà phá bom mìn, nâng cao năng lực và phát triển sinh kế.

7.2. Mục tiêu cụ thể: Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội của các cộng đồng địa phương đang sinh sống tại vùng Dự án và xung quanh đất đai mới được rà phá bom mìn. Tăng cường khả năng thích ứng của các cộng đồng địa phương, đặc biệt là nạn nhân bom mìn và vật liệu nổ, thiên tai và các rủi ro khác.

8. Nhiệm vụ chủ yếu và quy mô của dự án: Dự án có bốn (04) hợp phần, bao gồm:

- Hợp phần 1: Cung cấp dịch vụ y tế toàn diện cho nạn nhân bom mìn sau tai nạn do vật liệu nổ.

Dự án hỗ trợ cho những nạn nhân bom mìn và người khuyết tật thông qua cải thiện các chức năng vận động cơ bản, tiếp cận được tới dịch vụ phục hồi chức năng (PHCN) chất lượng, cũng như dịch vụ chăm sóc sức khỏe cơ bản, tham gia các hoạt động xã hội. Dự án trọng tâm vào các biện pháp sáng tạo đổi mới.

- Hợp phần 2: Nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu cho người dân ở các khu vực mục tiêu. Hợp phần này có 4 tiểu hợp phần:

+ Tiểu hợp phần 1: Hỗ trợ nông dân triển khai, mở rộng và thực hành canh tác thích ứng với biến đổi khí hậu: (i) Hỗ trợ phát triển nông nghiệp thông minh từ việc xây dựng 06 hệ thống PIN sử dụng năng lượng mặt trời, lắp đặt hệ thống cảm ứng điện từ, hệ thống tưới phân bón và tưới nước cho cây ăn quả; (ii) Hỗ trợ vật tư, giống cây ăn quả đảm bảo tiêu chuẩn cho các huyện trong vùng dự án với diện tích 108 ha; (iii) Tổ chức 06 lớp Tập huấn cho nông dân tại hiện trường (FFS) cho cán bộ tỉnh, huyện và nông dân với khoảng 180 người, nữ chiếm ít nhất 30%.

+ Tiểu hợp phần 2: Hỗ trợ nông dân nâng cao khả năng tiếp cận với tín dụng vi mô, thị trường và sau thu hoạch để tăng thu nhập nhờ được tham gia vào chuỗi giá trị: (i) Hỗ trợ nông dân nâng cao khả năng tiếp cận với tín dụng vi mô và thị trường để tăng thu nhập nhờ được tham gia vào chuỗi giá trị; (ii) Hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thông qua tăng cường năng lực cho 06 Tổ hợp tác/Tổ tiêu thụ sản phẩm; (iii) Hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu và truy suất nguồn gốc cây ăn quả trên địa bàn các huyện dự án; (iv) Hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu và truy xuất nguồn gốc cây được liệu ở hai huyện Sơn Hà và Bình Sơn; (v) Hỗ trợ đào tạo (01 lớp) cho 30 cán bộ huyện, xã về nền tảng đổi mới sáng tạo ứng phó với biến đổi khí hậu (CIP), nữ chiếm ít nhất 25%, đây được xem là các giáo viên để đào tạo tiếp cho những người dân khác; (vi) Hỗ trợ đào tạo (06 lớp) cho 180 nông dân về nền tảng đổi mới sáng tạo ứng phó với biến đổi khí hậu (CIP), nữ chiếm ít nhất 30%.

+ Tiểu hợp phần 3: Cùng phát triển và vận hành các trung tâm tư vấn về nông nghiệp - khí hậu địa phương cho nông dân nhằm cung cấp thông tin kịp thời và đáng tin cậy về khí hậu/thời tiết và sản xuất cây trồng: (i) Hỗ trợ Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trạm khí tượng của 06 huyện xây dựng và thực hiện các chương trình truyền thông về thông tin về khí hậu nông nghiệp; đồng thời tổ chức tuyên truyền nội dung này thông qua việc phát tờ rơi, poster và trên phương tiện thông tin đại chúng để mọi người dân có thể biết được và áp dụng vào sản xuất; (ii) Hỗ trợ cho Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện và nông dân trong việc phổ biến và tận dụng các dịch vụ tư vấn về nông nghiệp - khí hậu; (iii) Hỗ trợ kinh phí cho nhóm chuyên môn phụ trách cùng phát triển các dịch vụ tư vấn về nông nghiệp - khí hậu theo mùa trong từ 10 đến 15 ngày trong suốt thời gian thực hiện dự án; (iv) Hỗ trợ đào tạo (01 lớp) cho cán bộ phòng nông nghiệp huyện và xã về cung cấp thông tin kịp thời và đáng tin cậy về khí hậu/thời tiết và sản xuất cây trồng cho 30 người, nữ chiếm ít nhất 25%; (v) Hỗ trợ đào tạo (06 lớp) cho nông dân về cung cấp thông tin kịp thời và đáng tin cậy về khí hậu/thời tiết và sản xuất cây trồng cho khoảng 180 người, nữ chiếm ít nhất 30%.

+ Tiểu hợp phần 4: Thiết lập và hỗ trợ các cộng đồng/tổ chức dựa vào cộng đồng tại địa phương triển khai danh mục giải pháp đổi mới sáng tạo dựa

vào tự nhiên: (i) Hỗ trợ 06 mô hình nông nghiệp công nghệ cao (mỗi huyện dự án 01 mô hình trên diện tích 2 - 3 ha) thông qua hợp tác xã; (ii) Hỗ trợ nông dân đường ống, vòi phun để họ lắp đặt hệ thống tưới phun mưa nhằm hiện đại hóa thủy lợi, tiết kiệm nước, nâng cao hiệu quả cây trồng trên diện tích khoảng 15 ha.

- Hợp phần 3: Tăng cường khả năng thích ứng cho người dân ở các khu vực mục tiêu bằng cách xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội thích ứng tốt thông qua Dự án xây nhà ở và trạm y tế xã chống bão lũ. Hợp phần này có 3 tiểu hợp phần:

+ Tiểu hợp phần 1: Thiết lập hồ sơ rủi ro và bản đồ các khu vực mục tiêu, đồng thời xác định đối tượng hưởng lợi.

+ Tiểu hợp phần 2: Thiết kế và xây dựng nhà chống bão lũ ở các khu vực vùng dự án, dự kiến phân bổ 120 ngôi nhà, trong đó, nhà có chủ hộ nữ giới ít nhất 39 nhà. Theo đề nghị của UNDP và nhà tài trợ KOICA (Hàn Quốc) nhằm sớm có nhà cho người bị ảnh hưởng bom mìn, hộ nghèo, hộ cận nghèo,... để ổn định cuộc sống trong thời gian sớm nhất, việc hỗ trợ đầu tư xây nhà chống bão, lũ được thực hiện cụ thể như sau: Năm thứ nhất (năm 2023) với 80 nhà, năm thứ hai (năm 2024) là 40 nhà.

+ Tiểu hợp phần 3: Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa trạm y tế xã chống bão, lũ và thích ứng biến đổi khí hậu (BĐKH) ở các khu vực trong vùng dự án, bao gồm các hoạt động can thiệp chủ yếu: Xây dựng 20 Trạm Y tế xã chống bão lũ (đơn nguyên); hỗ trợ thiết lập và vận hành khám bệnh, chữa bệnh từ xa; hỗ trợ một số trang thiết bị, vật dụng cho việc đảm bảo dịch vụ khi xảy ra lũ lụt, thiên tai (tập trung giai đoạn năm 2022 đến năm 2024).

- Hợp phần 4: Quản lý Dự án: Hỗ trợ việc quản lý Dự án một cách hiệu quả thông qua công tác giám sát và hỗ trợ thực hiện các hoạt động dự án. Hợp phần này sẽ cung cấp tài chính (chủ yếu bằng vốn đối ứng) cho chi phí hoạt động của ban quản lý dự án, chi phí hội nghị, hội thảo, tập huấn nghiệp vụ quản lý, thực hiện dự án, chi phí cho hoạt động giám sát, đánh giá và chi phí để thuê tuyển tư vấn hỗ trợ công tác triển khai Dự án.

9. Dự án nhóm: B

10. Thời gian thực hiện: 05 năm (2022-2026).

11. Địa điểm xây dựng: Dự án sẽ được triển khai trên địa bàn 20 xã thuộc 06 huyện, thị xã của tỉnh Quảng Ngãi, gồm: Thị xã Đức Phổ (03 xã), huyện Bình Sơn (03 xã), huyện Mộ Đức (02 xã), huyện Nghĩa Hành (04 xã), huyện Sơn Tịnh (04 xã) và huyện Sơn Hà (04 xã).

12. Tổng vốn thực hiện dự án: là 4.339.047 USD, tương đương 100,579 tỷ đồng, bao gồm:

- Hợp phần 1: Tăng cường an toàn cho người dân sống tại cộng đồng trong các khu vực mục tiêu là 467.410 USD, tương đương 10,834 tỷ đồng.

- Hợp phần 2: Tăng cường phát triển nông thôn bền vững thông qua công tác củng cố, nâng cao sinh kế và hạ tầng cho các đối tượng thụ hưởng dự án là 963.715 USD, tương đương 22,339 tỷ đồng.

- Hợp phần 3: 1.786.150 USD, tương đương 41,403 tỷ đồng, bao gồm:

+ Tăng cường khả năng thích ứng cho người dân ở các khu vực mục tiêu bằng cách xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội thích ứng tốt với biến đổi khí hậu thông qua dự án xây nhà ở và trạm y tế xã chống bão lũ (không bao gồm chi phí đầu tư xây dựng (phần xây dựng của hợp phần 3)) là 366.266 USD, tương đương 8,490 tỷ đồng.

+ Chi phí đầu tư xây dựng (phần xây dựng của hợp phần 3) là 1.419.884 USD, tương đương 32,913 tỷ đồng.

- Hợp phần 4: Quản lý dự án là 81.921 USD, tương đương 1,899 tỷ đồng.

- Chi phí theo yêu cầu của KOICA và UNDP là 1.039.851 USD, tương đương 24,104 tỷ đồng.

(Tỷ giá quy đổi: 01 USD= 23.180 VND)

13. Cơ cấu nguồn vốn:

- Vốn ODA viện trợ không hoàn lại KOICA: 3.925.486 USD, tương đương 90,992 tỷ đồng;

- Vốn đối ứng của tỉnh: 413.561 USD, tương đương 9,587 tỷ đồng.

14. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ODA không hoàn lại của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc (KOICA) thông qua Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP); vốn đối ứng của tỉnh Quảng Ngãi.

15. Cơ chế tài chính trong nước:

- Đối với vốn ODA không hoàn lại: Ngân sách trung ương cấp phát 100%.

- Đối với vốn đối ứng: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi bố trí toàn bộ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương.

16. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Quyết định này, giao chủ đầu tư:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về mục tiêu, hiệu quả dự án theo đúng quy định.

b) Quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt, thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật có liên quan.

c) Thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị của các sở, ngành có liên quan.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thủ tục bổ sung dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và các giai đoạn tiếp theo sau khi đủ điều kiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã: Bình Sơn, Mộ Đức, Nghĩa Hành, Sơn Tịnh, Sơn Hà, Đức Phổ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Nhà tài trợ KOICA, UNDP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KTTTphap707.

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh